ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1040 /KH-UBND	*Bình Thuận, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, Kế hoạch số 4525/KH-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng về bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp người khuyết tật; tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tiếp cận các chính sách trợ giúp về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, pháp lý, văn hóa, thể thao và du lịch...

- Vận động nguồn lực xã hội để trợ giúp người khuyết tật nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật; từng bước tạo điều kiện cho người khuyết tật vươn lên tham gia bình đẳng vào các hoạt động kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội, đặc biệt là thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phát huy toàn diện trách nhiệm của các ngành, các cấp tham gia tổ chức thực hiện kế hoạch, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị và mỗi địa phương.

- Chủ động tăng cường theo dõi các chỉ tiêu, số liệu trên các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực người khuyết tật của các đơn vị, các ngành, các cấp, đặc biệt là hệ thống các chỉ tiêu về y tế, giáo dục, văn hóa, dạy nghề và việc làm, trợ giúp pháp lý, tiếp cận sử dụng các công trình xây dựng, tham gia giao thông, sử dụng công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức, năng lực hỗ trợ người khuyết tật.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 80% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 70% trẻ em từ sơ sinh đến 06 tuổi được khám sàng lọc phát hiện sớm khuyết

tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 500 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

2. 80% trẻ em khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông có khả năng học tập được tiếp cận về giáo dục dưới các hình thức.

3. 50% người khuyết tật trong độ tuổi lao động có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ học nghề và tạo việc làm phù hợp; 80% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

4. 80% công trình xây mới và 30% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến xe, bến tàu; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao đảm bảo điều kiện để người khuyết tật tiếp cận.

5. 30% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc dịch vụ trợ giúp tương đương; 100% người khuyết tật khi tham gia giao thông được miễn, giảm giá vé theo quy định.

6. Tỷ lệ người khuyết tật được trợ giúp tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông tối thiểu bằng 25% so với tỷ lệ chung cả tỉnh.

7. 50% huyện, thị xã, thành phố có Câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận và thu hút 10% người khuyết tật tham gia tập luyện; 10% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và luyện tập thể dục, thể thao.

8. 80% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

9. 70% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn; 30% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng về chăm sóc, phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 20% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

10. 80% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

III. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật

- Nội dung truyền thông:

+ Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định Luật Người khuyết tật, Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật; Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Người khuyết tật; Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030;

Kế hoạch số 4525/KH-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh…, các chính sách trợ giúp người khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

+ Tuyên truyền, phổ biến các nội dung về quyền và trách nhiệm của người khuyết tật; trách nhiệm của gia đình và xã hội đối với người khuyết tật; động viên người khuyết tật hiểu rõ nghĩa vụ, quyền lợi của mình, xóa bỏ mặc cảm, động viên giúp đỡ nhau sống có ích cho gia đình và xã hội, tái hòa nhập cộng đồng.

+ Tuyên truyền vận động xã hội, Nhân dân tham gia bảo vệ, chăm sóc, giúp đỡ người khuyết tật, tôn trọng, cảm thông và chia sẻ, giúp đỡ người khuyết tật vươn lên trong cuộc sống, học tập và lao động sản xuất, tái hòa nhập cộng đồng, quan tâm giúp đỡ những người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phòng, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật, nhất là người khuyết tật phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số.

+ Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp vận tải tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia giao thông thuận tiện, thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng cho người khuyết tật khi tham gia giao thông theo quy định.

+ Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế người khuyết tật (03/12).

- Hình thức truyền thông:

+ Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế người khuyết tật (03/12); tích cực vận động các nguồn lực, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà... hỗ trợ người khuyết tật.

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền tại cơ quan, trường học, nơi sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng tại các địa bàn dân cư.

+ Xây dựng chuyên mục về trợ giúp người khuyết tật phát trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

+ Thực hiện biên soạn, phát hành các sản phẩm truyền thông (tài liệu tuyên truyền, sổ tay, tờ rơi, pano, băng rôn…) về các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và nghĩa vụ của người khuyết tật, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng đối với người khuyết tật nhằm giảm định kiến, kỳ thị đối với người khuyết tật.

- Đối tượng truyền thông: Đội ngũ cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể từ cấp tỉnh đến cấp xã; cán bộ, công chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác trợ giúp người khuyết tật; quần chúng Nhân dân, người chăm sóc người khuyết tật.

2. Chính sách trợ giúp xã hội

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội của Nhà nước ưu tiên đối với người khuyết tật theo quy định (trợ cấp hàng tháng, trợ giúp đột xuất)

tại cộng đồng. Tập huấn nghiệp vụ, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác bảo trợ xã hội và các kỹ năng sống cho gia đình/người khuyết tật (kỹ năng chăm sóc, phòng tránh bạo lực).

- Tăng cường phối hợp trong việc kết nối thông tin, cung cấp các dịch vụ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; thực hiện tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng, hồi gia đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tái hòa nhập cộng đồng.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật (tại cộng đồng và cơ sở trợ giúp xã hội).

3. Trợ giúp y tế

- Thực hiện việc cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 06 tuổi, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; tổ chức khám, phân loại, cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng (PHCN) và phẫu thuật chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp người khuyết tật.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm người khuyết tật tiếp cận được các dịch vụ y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; được hưởng các dịch vụ y tế chất lượng; thực hiện các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật sử dụng dịch vụ y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành PHCN, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí. Tập huấn các kỹ năng trợ giúp người khuyết tật cho cộng tác viên, hội viên các hội và thân nhân người khuyết tật.

- Đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị PHCN theo phân tuyến kỹ thuật, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị, dụng cụ PHCN tại các bệnh viện, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Triển khai chương trình PHCN dựa vào cộng đồng, tăng cường nhân viên y tế chuyên trách PHCN; bổ sung trang thiết bị, dụng cụ luyện tập cho tuyến y tế cơ sở.

- Giám sát, kiểm tra, hỗ trợ hoạt động phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Khuyến khích phát triển hệ thống phòng khám, trung tâm chuyên khoa PHCN ngoài công lập để PHCN cho người khuyết tật và các đối tượng khác có nhu cầu.

- Tranh thủ, vận động các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để tổ chức tặng xe lăn, xe lắc và dụng cụ phục hồi chức năng cho người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không có điều kiện để mua xe lăn, xe lắc và các dụng cụ chỉnh hình phục hồi chức năng lao động.

4. Trợ giúp giáo dục

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; miễn, giảm học phí, hỗ trợ đồ dùng học tập; thực hiện các chính sách ưu đãi

đối với giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; hỗ trợ thành lập các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo quy định. Bảo đảm các điều kiện dạy và học (cơ sở vật chất, dụng cụ dạy và học, môi trường học tập bình đẳng không phân biệt...) phù hợp với người khuyết tật.

- Xây dựng và phát triển các dịch vụ và mô hình giáo dục phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật như: Phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục bán hòa nhập, giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục tại gia đình và cộng đồng.

- Tổ chức hướng dẫn tài liệu và tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia chương trình giáo dục người khuyết tật ở lứa tuổi mầm non và phổ thông về nghiệp vụ giáo dục người khuyết tật.

- Vận động, tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn trong độ tuổi đi học đến trường; cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

5. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm theo khả năng của người khuyết tật. Tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm đối với người khuyết tật; thống kê, đánh giá nhu cầu học nghề của người khuyết tật để xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật; hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

- Tổ chức phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với các chương trình, dự án khác.

- Xây dựng mô hình dạy nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật tại cộng đồng theo chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và dạy nghề; mô hình sản xuất kinh doanh của người khuyết tật; mô hình hỗ trợ người khuyết tật khởi nghiệp; mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

6. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng; tiếp cận và tham gia giao thông

- Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp sửa chữa các đường dẫn đến công trình công cộng, công trình vệ sinh, nhà ga, bến xe, bến tàu, bến đỗ, nhà chờ xe buýt… phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng bảo đảm người khuyết tật tiếp cận sử dụng. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn

kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng.

- Khuyến khích, vận động các tuyến xe tham gia giao thông có công cụ hỗ trợ và thực hiện việc miễn, giảm giá vé khi người khuyết tật tham gia giao thông công cộng theo Thông tư số 39/2012/TT-BGTVT ngày 24/9/2012 của Bộ Giao thông vận tải. Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, nhân viên về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng. Đánh giá thực trạng, xây dựng chiến lược hệ thống giao thông công cộng, đảm bảo tham gia giao thông của người khuyết tật thuận lợi.

7. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

8. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển các hệ thống, giải pháp giáo dục, đào tạo trực tuyến dành cho người khuyết tật bao gồm giáo dục văn hóa phổ thông các cấp và đào tạo nghề.

- Xây dựng các cổng, trang thông tin điện tử đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ về trang thiết bị công nghệ thông tin, nâng cấp cơ sở vật chất về dữ liệu tin học cho các tổ chức hội của người khuyết tật.

9. Trợ giúp pháp lý

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và có nhu cầu trợ giúp pháp lý thông qua các hoạt động thích hợp.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện việc trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý; tại các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

10. Hỗ trợ cho người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Từng bước thành lập và phát triển hệ thống Câu lạc bộ thể dục, thể thao người khuyết tật; hoàn thiện và phát triển các môn thể thao dành cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu.

- Đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận các thông tin; hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để người khuyết tật có thể tiếp cận nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật. Khuyến khích người khuyết tật đảm bảo về sức khỏe, có nhu cầu tham gia, sử dụng các dịch vụ du lịch.

- Thực hiện miễn giảm giá vé, giá dịch vụ khi người khuyết tật trực tiếp tham gia, sử dụng các dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch tại các cơ sở văn hóa, thể thao; các điểm tham quan, du lịch như: Bảo tàng, di tích văn hóa - lịch sử, thư viện và triển lãm; nhà hát, rạp chiếu phim; các cơ sở thể thao khi diễn ra các hoạt động thể dục, thể thao; các cơ sở văn hóa, thể thao, giải trí và du lịch khác trên địa bàn tỉnh.

- Tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên chuyên biệt về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật khi tham gia các hoạt động du lịch.

11. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền các chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đối với người khuyết tật, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

- Khảo sát nhu cầu vay vốn tạo việc làm, ưu tiên nguồn vốn các chương trình tín dụng ưu đãi để đáp ứng nhu cầu vay vốn.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai cho vay đối với người khuyết tật tự tạo việc làm hoặc hộ gia đình tạo việc làm cho người khuyết tật và cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

12. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Lồng ghép vận động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật khởi nghiệp, tự lực vươn lên trong cuộc sống, hòa nhập xã hội.

13. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Vận động nguồn lực hỗ trợ sản xuất, cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật các phương tiện đi lại và các thiết bị trợ giúp như: Xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết. Tích cực vận động các tổ chức, cá nhân thường xuyên tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, động viên, chia sẻ, hỗ trợ người khuyết tật vượt qua rào cản mặc cảm, tự tin để vươn lên trong cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện phát huy năng lực của người khuyết tật và các tổ chức người khuyết tật để làm tốt vai trò đại diện, tập hợp, đoàn kết, là cầu nối giữa người khuyết tật với Đảng, Nhà nước.

- Phát hiện, biểu dương những người khuyết tật tiêu biểu có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn, đạt kết quả cao trong học tập, lao động, sản xuất và công tác.

14. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật; tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trợ giúp người khuyết tật của một số tỉnh thành có mô hình hiệu quả.

- Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác lao động, thương binh và xã hội các xã, phường, thị trấn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn kinh phí trung ương hỗ trợ (nếu có).

2. Kinh phí địa phương bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các đơn vị có liên quan theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch này và các chương trình, kế hoạch về người khuyết tật đã được ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở trợ giúp xã hội, Hội Bảo trợ Người khuyết tật và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh thực hiện các nội dung: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực

cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên làm công tác người khuyết tật các cấp; thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội; trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thăm hỏi, tặng quà nhân kỷ niệm Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế người khuyết tật (03/12).

- Tham mưu, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các cơ quan liên quan vận động, thu hút các nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

3. Sở Tài chính: Cấp phát đầy đủ, kịp thời kinh phí năm 2024 trong dự toán chi hoạt động thường xuyên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Y tế: Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp y tế cho người khuyết tật, đồng thời triển khai thực hiện tốt các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp giáo dục đối với người khuyết tật, đồng thời triển khai thực hiện tốt các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

6. Sở Xây dựng: Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng, đồng thời triển khai thực hiện tốt các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

7. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận tham gia giao thông, đồng thời triển khai thực hiện tốt các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật.

- Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng trang bị phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho người khuyết tật.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

10. Sở Tư pháp: Chủ trì tổ chức thực hiện nội dung các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện các nội dung hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người khuyết tật theo nhiệm vụ của ngành.

12. Sở Khoa học và Công nghệ: Thực hiện việc hỗ trợ, tư vấn và hướng dẫn hoạt động thúc đẩy cho thanh niên khuyết tật, phụ nữ khuyết tật khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

13. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi đến với người dân. Ưu tiên thực hiện cho vay người lao động là người khuyết tật, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động lao động là người khuyết tật có nhu cầu vay vốn để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm với lãi suất ưu đãi theo quy định.

14. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền; mở các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài thông tin về các chính sách, các hoạt động trợ giúp chăm sóc, các biện pháp phòng ngừa khuyết tật, phòng chống bạo lực, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật.

15. Các sở, ban, ngành, đơn vị khác: Tham gia thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm của cơ quan, đơn vị mình; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trong ngành, đơn vị mình.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp hội cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức toàn xã hội về chăm sóc quản lý và phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại cộng đồng; hỗ trợ người khuyết tật và gia đình hội viên có người khuyết tật hoàn tất các thủ tục hồ sơ xác định mức độ khuyết tật, cấp giấy xác nhận khuyết tật và hồ sơ hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế có thể tiếp cận được với các chính sách an sinh xã hội, ổn định và vươn lên trong cuộc sống.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực và chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung các hoạt động chủ yếu trợ giúp người khuyết tật của Kế hoạch.

- Tổ chức rà soát, thống kê số liệu về người khuyết tật trên địa bàn. Nắm bắt tình hình quản lý đối tượng và phối hợp với các cơ quan có liên quan đưa đối

tượng đi điều trị, chăm sóc phục hồi; giải quyết đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) **trước ngày 15/12/2024** để tổng hợp báo cáo Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (đ/c Minh);
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV, Thương.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh